TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TR- NG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 318/2017/HSST
Ngày 17 tháng 11năm 2017

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thuý Hà

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Chúc Quỳnh
2. Ông Vũ Mạnh Huề

- ***Thư ký phiên toà :*** Bà Nguyễn Hà My - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng– Thành phố Hà Nội.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà***:*** Ông Nguyễn Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường T L - quận H - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 398 /2017/ HSST ngày 1 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức M, Sinh năm:198X; ĐKHKTT : Số 5 A PD, ph- ờng HT, quận H K, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở : Số 8, ngõ 69 V Đ, phường BĐ, quận H, Thành phố Hà Nội;Nghề nghiệp: Không;Văn hóa: 6/12;Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không;Con ông: Nguyễn Quốc L và bà: Đoàn Kim H,; Tiền án, tiền sự: Năm 2004 TAND thành phố Hà Nội xử phạt đ- a vào tr- ờng giáo d- ỡng 18 tháng về tội c- ớp tài sản;Năm 2007 đi cai nghiện bắt buộc; Năm 2005 TAND quận H K,TP Hà Nội xử 6 tháng tù tội c- ỡng đoạt tài sản (đã xóa án tích);Năm 2010 TAND quận H xử 45 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy(Đã xoá án tích) . Bắt quả tang ngày 26/6/2017; Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội, SG: 3480P1, Danh chỉ bản số 333 lập ngày 28/6/2017 tại Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do cần tiền tiêu xài nên ngày 23/6/2017 Nguyễn Đức M đến khu vực ngõ chợ KT, Hà Nội để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, M gặp và mua của một ng- ời phụ nữ không quen biết 1gói ma túy đá với giá 1.400.000 đồng. Sau đó, M mang số ma túy trên về nhà và chia thành 5 gói nhỏ để sử dụng và để bán cho các con nghiện khác.M đã sử dụng hết 2gói và bán 2gói ma túy cho hai ng- ời đàn ông không quen biết vào các ngày 25,26/6/2017 tại nơi ở của M với giá 200.000 đồng/1gói. Khoảng 11h ngày 26/6/2017 M đang ở nhà thì nhận đ- ợc điện thoại từ số 0968820463 của một ng- ời phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch điện đến số của M 01655009871 hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy đá. M đồng ý và thỏa thuận giao ma túy tại khu vực cây xăng trên phố T KC - Hà Nội. Sau đó, M đi xe máy đến địa điểm bán ma túy, khi đi đến khu vực tr- ớc cây xăng 436 T KC thì M bị tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy- CATPHN kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra đã phát hiện thu giữ tại túi quần bò phía tr- ớc bên phải của M gói ma túy đá trên .Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ đ- a M cùng tang vật về trụ sở đội 3(PC 47) – CA TP Hà Nội tiếp tục giải quyết. Ngoài gói ma túy tổ công tác còn tạm giữ của M 2 điện thoại di động, 1xe máy BKS : 29 C1 629.66 số tiền 400.000 đồng

Ngày 26/6/2017 cơ quan điều tra đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của M tại số 8 ngõ 69 VĐ, ph- ờng B Đ,quận H, Hà Nội. Quá trình khám xét thu giữ 1 cân điện tử có dính các hạt tinh thể màu trắng , 1ống nhựa hình trụ tròn dài khoảng 10cm bên trong có dính các hạt tinh thể màu trắng. Tại cơ quan công an công an M khai nhận cân điện tử và ống nhựa tròn sử dụng để chia nhỏ ma túy đá nhằm mục đích bán kiếm lời

Cơ quan CSĐT – CA quận H đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Đức M.

Tại bản kết luận giám định số 4202 ngày 12/ 7/2017 của phòng KTHS-CATP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong1túi nilong có trọng l- ợng 0,353 gam là ma túy loại Methamphetamine

- 1cân điện tử màu nâu dính ma túy loại tổng hợp nhóm ATS

- 1ống nhựa dài màu đen dính ma túy tổng hợp nhóm ATS

M khai nhận chiếc cân điện tử và ống nhựa M sử dụng chia nhỏ ma túy để bán. Chiếc cân M mua từ lâu nên không nhớ đã mua ở đâu . Chiếc điện thoại Iphone6 màu vàng là M m- ợn của vợ, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Chiếc điện thoại màu đen là của M sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Số tiền 400.000 đồng là tiền do M bán ma túy mà có

Đối với chiếc xe máy BKS : 29 C1 – 629.66 M khai đó là xe của vợ M mua nh- ng đứng tên M để tiện đi lại. Kết quả xác minh phù hợp với lời khai của M

Đối với ng- ời phụ nữ đã bán ma túy cho M ngày 23/6/2017, hai ng- ời đàn ông mua ma túy của M vào ngày 24,25/6 /2017 và ng- ời phụ nữ hỏi mua ma túy của M ngày 26/6/2017 M không biết rõ họ tên, địa chỉ vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ

Tại cơ quan điều tra, bị can khai nhận hành vi tội phạm như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự công an Thành phố Hà Nội

Tại bản cáo trạng số 312/ CT/ VKS -HS ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận H – Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Đức M về tội " mua bán trái phép chất ma túy " theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M với mức án từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù , tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý thu giữ của M. Tịch thu xung quỹ nhà nước 1điện thoại di động Mobell màu đen của M và 1xe máy, tịch thu số tiền 400.000 đồng và 1cân điện tử. Tịch thu tiêu hủy 1ống nhựa. Trả lại cho M 1điện thoại Iphone 6 màu vàng. Phạt bị cáo số tiền 5000.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H - thành phố Hà Nội , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức M tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vậy có đủ cơ sở kết luận : Khoảng 11h 30 ngày 26/6/2017 tại khu vực cây xăng 436 TKC, ph- ờng phố HN, quận H, Hà Nội Nguyễn Đức M đã có hành vi mua bán trái phép 0,353 gam Methamphetamine

Tr- ớc đó vào các ngày 24,25/6/2017 tại nhà riêng ở địa chỉ số 8 ngõ 69 V Đ, ph- ờng BĐ, quận H, Hà Nội M đã có hành vi bán trái phép 2 gói ma túy Methamphetamine

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc quản lý chất ma tuý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện nhiều lần. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý.Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đức M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đức M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.Viện kiểm sát nhân dân quận H - Thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma tuý đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma tuý là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Xét nhân thân của bị cáo có các tiền án tuy đã đ- ợc xóa cho thấy bị cáo đã được cơ

quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa đổi mà vẫn tiếp tục phạm tội.Phạm tội lần này là tr- ờng hợp phạm tội nhiều lần đ- ợc quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự . Do đó cần thiết phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc, đủ dài để cho bị cáo có cơ hội để đoạn tuyệt với ma tuý, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian. Bởi vậy Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 33 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo M đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Do đó cần cho bị cáo M hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

* Về xử lý vật chứng:

Hội đồng xét xử áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự ; Điểm a, khoản 2,khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu huỷ 0,353 gam Methamphetamine
- Tịch thu xung quỹ nhà nước 1điện thoại di động Mobell màu đen, 1xe máy và số tiền 400.000 đồng, 1 cân điện tử của bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy 1ống nhựa màu đen
- Trả lại cho bị cáo 1điện thoại di động Iphone 6 màu vàng

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội: " *Mua bán trái phép chất ma tuý".*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 7 (bẩy) năm 6 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/6/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 ,khoản 3 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm là 0,353 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Đức M.

-Tịch thu xung quỹ nhà nước 1điện thoại Mobell màu đen đã qua sử dụng có số Imei : 810033600205480

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 1xe máy BKS số 29 C1- 629.66 có số khung RLHJA 3900HY 108878 , số máy : JA 39E 0108849 và 1 cân điện tử

- Tịch thu tiêu hủy 1 ống nhựa màu đen

- Trả lại cho bị cáo 1điện thoại Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng có số Imei : 356978064330332

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận H - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số TV 37/18 ngày 7 / 11 /2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H -Thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận H - Thành phố Hà Nội.

- Tịch thu xung quỹ nhà n- ớc số tiền số tiền 400.000 đồng của bị cáo . Toàn bộ số tiền trên đã nộp tại Chi cục thi hành án quận H, Thành phố Hà Nội theo giấy nộp tiền ngày 8/11/2017

***** Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo Nguyễn Đức M phải chịu 200.000 đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 231,234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Thúy Hà

Nơi nhận :
- Bị cáo
- Tòa án NDTP Hà Nội
-VKSND TP Hà Nội
- Viện kiểm sát ND Quận H
- Công an Quận H
- Cơ quan Thi hành án hình sự
- Trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội
- Lưu hồ sơ.